

Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ

NĐ, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 476/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 3/45 đường Lê Văn H, phường LH, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Bạch Trung K, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số 3/45 đường Lê Văn H, phường LH, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị H và anh Bạch Trung K.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trịnh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là Bạch Trần Khánh D (giới tính: Nam), sinh ngày 20-11-2007 và Bạch Trần Khánh G (giới tính: Nam), sinh ngày 22-3-2010. Chị Trịnh Thị H tự nguyện không yêu cầu anh Bạch Trung K cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Trịnh Thị H và anh Bạch Trung K xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trịnh Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị Trịnh Thị H đã nộp tại biên lai số 0005099 ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ND. Trả lại chị Trịnh Thị H 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì chị Trịnh Thị H và anh Bạch Trung K có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- UBND P. TT, TP. Nam Định (số 13/2007);
- Hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Tổng Thị Kim Phụng